

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày 30/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi, bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa .

- Đại diện VKSND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên

Ngày 30/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2017/TLST-HS ngày 22/12/2017 đối với bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1962 và bà Hoàng Thị D, sinh năm: 1962; có vợ; Nguyễn Thị B (đã ly hôn) và một con, sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/9/2017 đến ngày 28/9/2017 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 7h sáng ngày 22/9/2017 Nguyễn Văn T một mình bắt xe ôm lên khu vực Cầu B, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa) mua một gói Heroin với giá 300.000đ của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, T bắt xe về nhà tại thôn Đ, xã Q, huyện Q, T lấy ra một ít Heroin để sử dụng, số còn lại T chia ra 02 phần, 1 phần bỏ vào trong 01 chiếc túi ni lon màu trắng, 1 phần gói trong tờ giấy lịch cất vào túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 14h cùng ngày khi T đang ở nhà thì có đối tượng nghiện là Phạm Văn D, sinh năm 1982 ở xã Q, huyện Q và Lê Hữu H, sinh năm 1987 ở xã Q, huyện Q đến nhà T, D hỏi: “anh có đồ không bán cho em một cái 200.000đ”, nghe D nói vậy, T hiểu D và H muốn mua Heroin của mình nên đồng ý bán với giá 200.000đ. D lấy trong người ra 200.000đ đưa cho T, T cầm tiền đồng thời lấy trong túi quần đang

mặc 01 gói Heroin đưa cho D, khi D vừa cầm gói Heroin trên tay thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của T 200.000đ; 01 gói nhỏ màu trắng ngà dạng cục vụn được gói trong một tờ giấy lịch trên tay của D (ký hiệu M1). Khám người T thu giữ thêm 01 gói Heroin được gói bằng ni lon màu trắng, viền xanh (ký hiệu M2).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương không thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 2092 ngày 28/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1 là ma túy có trọng lượng 0,034g loại Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,022g Heroin); Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 là ma túy có trọng lượng 0,235g loại Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,214g Heroin).

Quá trình điều tra, T khai nhận ngoài lần bán ma túy cho D và H bị bắt quả tang như trên thì T còn nhiều lần bán ma túy cho D và H cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 15h ngày 12/9/2017 Nguyễn Văn T bán cho Phạm Văn D và Lê Hữu H 01 gói nhỏ Heroin lấy 200.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 11h ngày 13/9/2017, cũng tại nhà T ở thôn Đ, xã Q, huyện Q, T bán cho Lê Hữu H 01 gói nhỏ Heroin lấy 200.000đ.

Quá trình điều tra xác minh, Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không sở hữu tài sản riêng gì có giá trị.

Đối với Phạm Văn D và Lê Hữu H có hành vi nhiều lần mua ma túy sử dụng, tuy nhiên D và H không có tiền án, tiền sự nên hành vi này chưa đến mức truy cứu truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D và H bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ.

Đối tượng mua giúp T ma túy ở khu vực Cầu B, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, quá trình điều tra không xác định được danh tính nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 76/Ctr- KSĐT ngày 20/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên tội danh đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 76 BLTTHS xử phạt:

+ Nguyễn Văn T từ 7 (bảy) năm, đến 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.

+ Về tang vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,022g và 0,214 (mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ là tiền T mua bán ma túy mà có. Truy thu để Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 400.000đ T bán ma túy cho D và H hai lần trước đó.

+ Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 14h ngày 22/9/2017, tại nhà ở của Thái ở thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, khi T đang có hành vi bán 01 gói ma túy loại Heroin (ký hiệu M1) cho Phạm Văn D và Lê Hữu H lấy 200.000đ, thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang thu giữ, khám người T thu giữ thêm 01 gói Heroin (ký hiệu M2).

Ngoài lần bán ma túy cho D và H bị bắt quả tang như trên, T, D và H thống nhất: Trước đó T còn bán ma túy cho D và H 02 lần vào 15h ngày 12/9/2017 và khoảng 11h ngày 13/9/2017, mỗi lần lấy 200.000đ.

[1]. Quá trình Điều tra, Truy tố và Xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã thực hiện đầy đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của BLTTHS.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cùng với Kết luận giám định số 2092/MT-PC54 ngày 28/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1 là ma túy có trọng lượng 0,034g loại Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,022g Heroin); Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M2 là ma túy có trọng lượng 0,235g loại Heroin (mẫu vật còn lại sau giám định là 0,214g Heroin). Do đó chấp nhận Cáo trạng và trình bày lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đối với Nguyễn Văn T về tội danh và hình phạt là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Hội đồng Xét xử đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn T phạm tội: “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng: Vì động cơ tư lợi, bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy nhiều lần là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý, sử dụng của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, xâm phạm sức khỏe, trật tự an toàn xã hội, dẫn đến nhiều hành vi phạm tội khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa bàn dân cư. Bản thân T là đối tượng nghiện ma túy, do đó phải nghiêm trị hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt

để bị cáo thấy được sự khoan hồng của cơ quan pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Phạm Văn D và Lê Hữu H đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép nhiều lần nhưng D và H không có tiền án, tiền sự, chưa đến mức xử lý hình sự nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính để răn đe, giáo dục là phù hợp.

[5]Về vật chứng:

- Số ma túy là có trọng lượng: 0,022 gam (mẫu vật còn lại sau giám định) là mặt hàng cấm - Cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 200.000đ là tiền T mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền: 400.000đ T bán ma túy cho D và Ho các ngày 12/9/2017 và 13/9/2017 mà có, cần Truy thu để Tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Nguyễn Văn T 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22/9/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: Số lượng Heroin trong một phong bì niêm phong mẫu vật; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) (theo biên bản giao nhận vật chứng, Tài sản ngày 04/01/2018 giữa CQĐT Công an huyện Quảng Xương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương).

- Truy thu để tịch thu: 400.000đ của T do mua bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14; mục 1 phần I danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016)- Buộc Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Về Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND, CA huyện Quảng Xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương để thi hành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Thị Cúc

